

Ngày 31/12/2024	43,150 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.1%	10.4%	4.1%

2024	
ROE	12.3%
	+/- YoY ▼ 8.1%

Q4/24	
DT thuần	70.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 8.60 ▲ 13.9%
	YoY ▼ 39.5 ▼ 35.9%

2024	
DT thuần	296
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 79.0 ▼ 21.1%

Q4/24	
LN gộp	18.6
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.90 ▼ 4.5%
	YoY ▼ 12.6 ▼ 40.3%

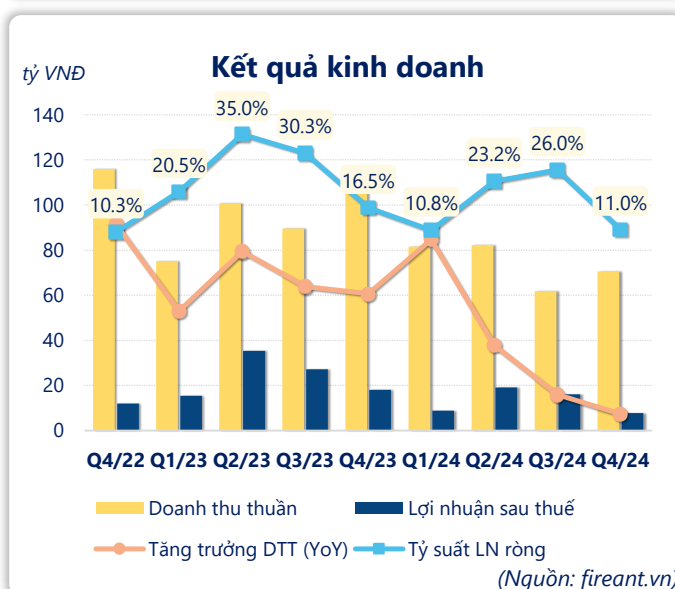
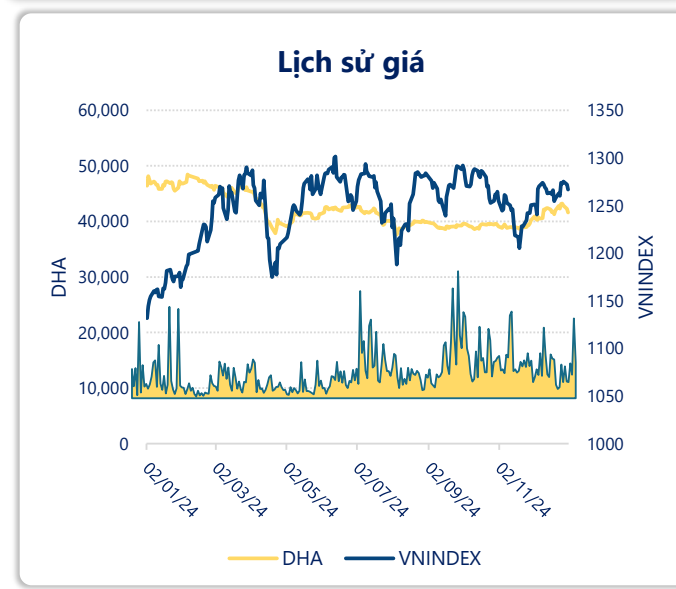
2024	
LN gộp	86.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.3 ▼ 17.2%

Q4/24	
LN thuần	9.72
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 10.4 ▼ 51.6%
	YoY ▼ 13.1 ▼ 57.4%

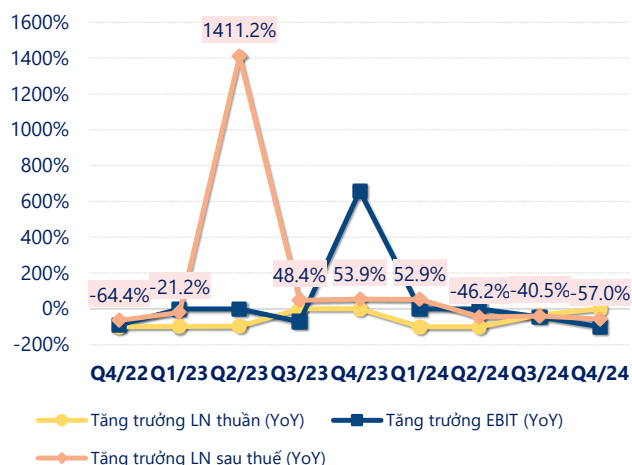
2024	
LN thuần	75.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 38.4 ▼ 33.7%

Q4/24	
LN sau thuế	7.73
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.37 ▼ 52.0%
	YoY ▼ 10.4 ▼ 57.3%

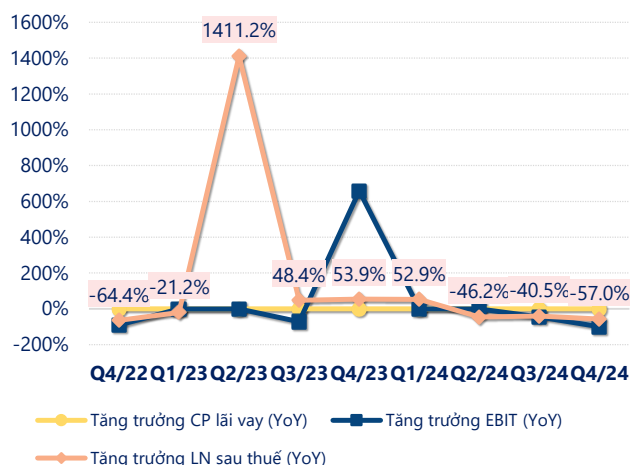
2024	
LN sau thuế	51.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 35.4 ▼ 40.6%



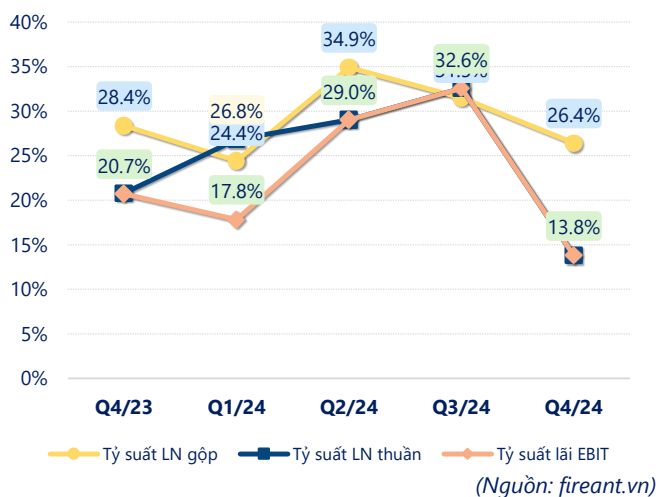
Tăng trưởng lợi nhuận



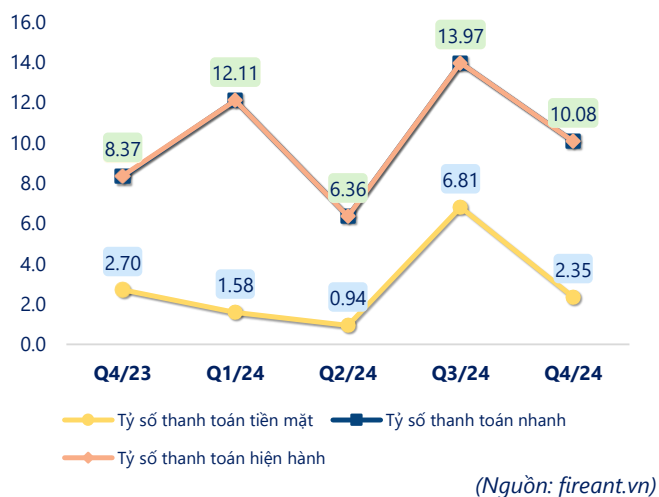
Tăng trưởng chi phí



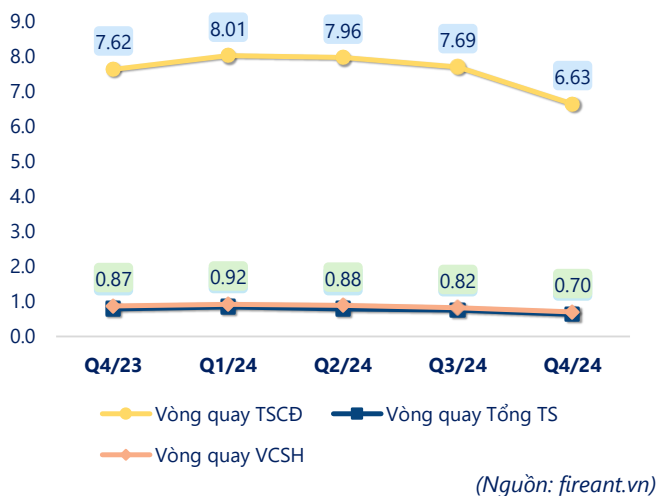
Tỷ suất lợi nhuận



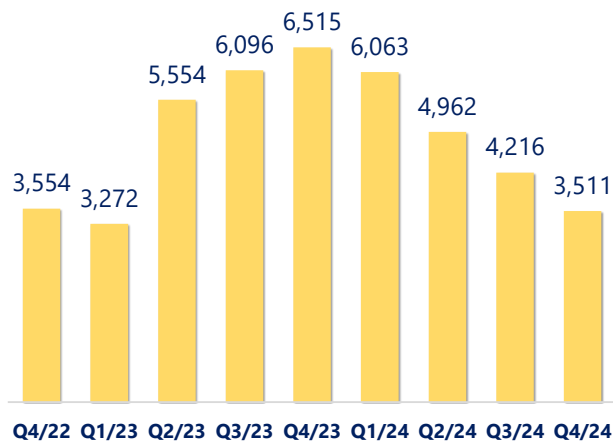
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	70.5	110	-35.9%	296	375	-21.1%
Giá vốn hàng bán	51.9	78.7	-34.0%	209	271	-22.6%
Lợi nhuận gộp	18.6	31.2	-40.3%	86.7	105	-17.2%
Doanh thu HĐTC	2.29	2.47	-7.5%	13.2	14.6	-9.8%
Chi phí TC	0.29	-0.27	206%	1.00	-25.3	104%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.03	-100%	0.02	0.08	-72.8%
Chi phí QLDN	10.9	11.0	-0.9%	23.3	30.4	-23.5%
LN thuần từ HĐKD	9.72	22.8	-57.4%	75.6	114	-33.7%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.11	99.9%	-7.34	-4.17	-75.9%
LN trước thuế	9.72	22.7	-57.2%	68.3	110	-37.9%
Lợi nhuận sau thuế	7.73	18.1	-57.3%	51.7	87.1	-40.6%
LNST của CĐ cty mẹ	7.73	18.1	-57.3%	51.7	87.1	-40.6%

(Nguồn: fireant.vn)

